

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁT HẢI  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST  
Ngày 31-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Văn Năm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Văn Tân

Bà Vũ Thị Lại.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Quốc H, sinh ngày 14-6-1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân T (đã chết) và bà Vũ Thị H1; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 04/2009/HS-ST ngày 10-3-2009 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 31-01-2021 đến ngày 06-02-2021 chuyển tạm giam; có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Phạm Thái L, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 31-01-2021, tại tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, Công an huyện Cát Hải bắt quả tang Bùi Quốc H có hành vi cất giấu trái phép chất

ma túy. Thu giữ của H 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng dạng cục, H khai là ma túy, mục đích để sử dụng. Công an huyện Cát Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiến hành giám định.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, Bùi Quốc H khai nhận: Chiều ngày 30-01-2021, H đi xe khách vào nội thành Hải Phòng, đến khoảng 08 giờ ngày 31-01-2021 H ra khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua 1.500.000 đồng, ma túy đá của một người phụ nữ không quen biết được 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy. H cất 01 túi nilon ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc và đi phương tiện công cộng về Cát Bà. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C thì bị Công an huyện Cát Hải bắt quả tang, thu giữ số vật chứng nêu trên.

Kết luận giám định số 165/KLGD-MT ngày 02-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,40 gam, là loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 26-4-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Bùi Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có hành vi cất giữ trái phép ma túy với khối lượng 4,40 gam, là loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo thành khẩn khai báo, có mẹ để tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ, theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quốc H từ 48 đến 54 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, Bùi Quốc H khai đã bán ma túy cho H do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi

phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo Bùi Quốc H là người nghiện ma túy, nên ngày 31-01-2021, tại tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng, Bùi Quốc H có hành vi cất giữ trái phép 4,40 gam ma túy là loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*c) Heroine,.. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.*

Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 4,40 gam ma túy nêu trên của bị cáo Bùi Quốc H có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục chung, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình và bị cáo có mẹ đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, song cần phải đánh giá về nhân thân bị cáo là xấu. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là 4,40 gam Methamphetamine, khối lượng này gần đến mức 05 gam là chuyển khoản 2 với mức hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù. Do đó, trong trường hợp này cần phải xử phạt bị cáo với mức tối đa của luật định, tuy nhiên bị cáo có mẹ đẻ là người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

[8] 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Bùi Quốc H là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với người phụ nữ tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, Bùi Quốc H khai đã bán ma túy cho H do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý, là có căn cứ.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Quốc H 54 (Năm mươi tư) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31-01-2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Bùi Quốc H. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-4-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Văn Năm**